

KẾ HOẠCH

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 - 2026

Năm học 2025-2026, ngành Giáo dục tiếp tục tăng cường quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục tiểu học; Năm học với chủ đề “*Kỷ cương – Sáng tạo – Đột phá – Phát triển*”.

Thực hiện sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình, căn cứ vào điều kiện thực tế, trường Tiểu học Giao Thiên xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 như sau:

Phần thứ nhất

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. Các văn bản chỉ đạo

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GD&ĐT ban hành CTGDPT;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT, ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH, ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 từ năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Công văn 4555/BGDĐT- GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 5/8/2025 của Bộ Giáo dục và đào tạo Về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Công văn 455/SGDĐT-GDTH ngày 13/8/2025 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cấp tiểu học;

Quyết định 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình và ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Công văn số: 775/SGDĐT-GDTH ngày 12/9/2025 của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Giao Minh khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030

II- Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025

1. Những ưu điểm chính

1.1. Triển khai các cuộc vận động và phong trào thi đua

- Cán bộ, giáo viên tham gia tích cực các cuộc vận động: “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, “*Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục*”, “*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”. Phong cách làm việc, cách thức tổ chức thi đua lành mạnh, có hiệu quả, nhà trường được phụ huynh học sinh tin tưởng.

- Phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” được triển khai hiệu quả.

1.2. Công tác phát triển và phổ cập GDTH

Công tác phổ cập GDTH đúng độ tuổi được củng cố. Năm học 2024-2025 đạt PCGDTH mức độ 3.

1.3. Chất lượng giáo dục toàn diện

a) Giáo dục đạo đức

- Học sinh ngoan, lễ phép; có tiến bộ nhiều về kỹ năng giao tiếp, kỹ năng quản lý và tham gia các hoạt động của lớp, của trường, giàu lòng nhân ái, tích cực tham gia các hoạt động và phong trào thi đua của nhà trường.

- Tham gia các hoạt động từ thiện như: giúp đỡ bạn nghèo. Phong trào thu gom sách giáo khoa cũ, quần áo cũ để tặng các bạn vùng sâu, vùng xa luôn được duy trì và đạt kết quả tốt.

b) Chất lượng dạy học các môn học và hoạt động giáo dục

*** Chất lượng đại trà**

- Công tác nâng cao chất lượng đại trà: có nhiều học sinh đạt thành tích xuất sắc trong học tập và rèn luyện.

- Hoàn thành chương trình lớp học: 761/762 đạt 99,87%.

- Hoàn thành chương trình tiểu học: 192/192 đạt 100%.

- Khen thưởng cho 503 HS đạt thành tích xuất sắc và HS tiêu biểu, vượt trội. Trong đó:

Khối 1: 106 em; Khối 2: 95 em; Khối 3: 89 em; Khối 4: 96 em; Khối 5: 117 em.

***/ Chất lượng các cuộc thi, các mũi nhọn;**

- GV và HS thi SÁNG TẠO SÁCH ĐIỆN TỬ Trong khuôn khổ dự án “Ứng dụng công nghệ tương tác trực tuyến để giới thiệu hệ sinh thái đất ngập nước trong giáo dục tiểu học về chủ đề giáo dục ứng phó biến đổi khí hậu ở Việt Nam” đạt 4 giải: 1 giải Nhì, 2 giải Ba, 1 giải lan toả: Đó là cô giáo Vũ Ngọc Lan đạt 1 giải Nhì và 1 giải Ba; Cô Phạm Thị Hạnh đạt 1 giải Ba và 1 giải lan toả.

- GV thi thiết kế bài giảng điện tử điện tử: đạt 1 giải Đặc biệt cấp Quốc gia: Đó là cô giáo Vũ Ngọc Lan.

- GV thi GV dạy Giỏi: Có 2 GV dự thi: Trong đó cô giáo Vũ Ngọc Lan đạt giải Nhất GV dạy giỏi cấp tỉnh; cô giáo Đinh Thị Huế Đạt GV dạy giỏi cấp huyện.

- GV thi GV là tổng phụ trách Đội: Có 1 GV dự thi đạt giải GV TPTĐ Giỏi cấp huyện đó là cô giáo Phạm Thị Hạnh.

- HS thi hùng biện Tiếng Anh: 1 giải Ba cấp huyện. Đó là em Nguyễn Bảo Ngọc - HS lớp 4A3.

- HS thi Trạng nguyên Tiếng Việt: 11 giải Nhất, 6 giải Nhì, 4 giải Ba và 1 giải KK cấp tỉnh.

- HS thi Hội khoẻ phù đổng: Đạt 2 giải Nhất, 3 giải Nhì, 1 giải Ba, 2 giải KK cấp huyện. Trong đó có 1 HS đi dự thi cấp tỉnh.

1.4. Thực hiện CTGDPT 2018

- Chỉ đạo chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai thực hiện CT-SGK mới lớp 5: Đội ngũ, CSVN, tập huấn chương trình, tập huấn sử dụng SGK;

- Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện CTGDPT 2018: Phối hợp chặt chẽ với PHHS, thực hiện tốt công tác truyền thông về chương trình, về SGK; thường xuyên tổ chức trao đổi và SHCM trong trường; BGH cùng đồng hành với GV lớp 5 kịp thời tháo gỡ những khó khăn trong năm đầu triển khai thực hiện.

1.5. Giáo dục văn - thể - mỹ; Vệ sinh môi trường; An toàn giao thông và các hoạt động ngoài giờ lên lớp

- Nhà trường đã tổ chức các hoạt động ngoại khóa phong phú, ý nghĩa, giáo dục học sinh thêm yêu trường yêu lớp.

- Các lớp trực tuần tổ chức chuyên mục đầu tuần trong các tiết chào cờ đa dạng, phong phú.

- Vệ sinh môi trường sạch sẽ, thực hiện tốt hành lang xanh và khu vườn thực nghiệm.

- Tích cực tham gia các hoạt động từ thiện do trường, ngành và các tổ chức xã hội phát động.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình giảng dạy An toàn giao thông và tham gia giao thông an toàn.

1.6. Công tác tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

- Năm học vừa qua nhà trường đã trồng mới nhiều cây bóng mát; sửa chữa các bồn cây; mua bàn ghế cho học sinh; mua máy tính cho phòng tin học và các lớp học; Nâng cấp hệ thống mạng internet để phục vụ dạy học; sửa chữa hệ thống điện, nước ở cả 2 khu;

- Phụ huynh cùng giáo viên, học sinh thiết kế các góc hỗ trợ học tập tại các lớp ngày càng trở nên đa dạng, phong phú.

1.7. Công tác thi đua khen thưởng:

- Năm học 2024 – 2025 tập thể trường tiểu học Giao Thiện được UBND Tỉnh Nam Định tặng Bằng khen; Tập thể Tổ 4&5 trường tiểu học Giao Thiện được UBND Huyện Giao Thủy tặng giấy khen;

- UBND Tỉnh Nam Định tặng Bằng khen và đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 1 CBQL.

- UBND Huyện Giao Thủy tặng Danh hiệu CSTĐ cơ sở cho 6 Thầy cô giáo và danh hiệu “ Lao động tiên tiến” cho 36 Thầy cô giáo;;

- UBND Huyện Giao Thủy tặng giấy khen cho 8 Thầy cô giáo;

2. Những tồn tại, hạn chế

Một số các cuộc thi tự nguyện trường chưa tham gia hoặc tham gia nhưng đạt kết quả chưa cao.

III – Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025-2026.

1. Đội ngũ:

- Đội ngũ CB-GV-CNV đoàn kết, nhiệt tình, năng động, tâm huyết cầu tiến, có tinh thần trách nhiệm cao, tỉ lệ GV có trình độ đào tạo đạt chuẩn cao đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới GDPT.

Tổng số CB,GV,NV: 43 người. Trong đó:

- * Viên chức: 41 người
- Cán bộ quản lý: 03 người
- Giáo viên: 36 người
- Nhân viên kế toán: 01 người
- Nhân viên y tế: 01 người
- * Hợp đồng theo nghị định 111/NĐ-CP:
 - Giáo viên tiếng Anh: 01 người
 - Nhân viên văn thư: 1 người
- * Trình độ đào tạo: Thạc sĩ: 0 người, Đại học 40 người, Cao đẳng: 2 người, Trung cấp 1 người.

Nhìn chung đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có đủ chủng loại, có trình độ chuyên môn vững vàng, nhiệt tình, trách nhiệm, tận tâm, tận lực.

2. Học sinh:

- Hiện nay, nhà trường có 25 lớp với tổng số 813 học sinh (415 nữ), trong đó có 6 HSKT học hoà nhập được phân bổ vào 6 lớp (2A2, 2A3, 4A2, 4A3, 4B2, 5B1). Có 3 HS dân tộc (1 HS dân tộc M'Nông lớp 1B1, 1 HS dân tộc Thái lớp 3A1, 1 HS dân tộc Tày lớp 3A2). Sĩ số bình quân 32,5 học sinh/lớp.

- Quy mô các khối lớp:

+ Khối 1: 05 lớp 159 học sinh (83 nữ).

+ Khối 2: 05 lớp 175 học sinh (75 nữ)

+ Khối 3: 05 lớp 165 học sinh (84 nữ)

+ Khối 4: 05 lớp 152 học sinh (77 nữ)

+ Khối 5: 05 lớp 162 học sinh (97 nữ)

- 100% HS được học 2 buổi/ngày.

- HS có hoàn cảnh khó khăn: 28 em (được miễn giảm, hỗ trợ).

3. Cơ sở vật chất:

- Nhà trường đã đạt Chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định mức độ 3, đạt Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn và Thư viện tiên tiến.

- Nhà trường nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy, UBND, phòng VHXX xã Giao Minh.

- Cơ sở vật chất được đầu tư sửa chữa, trang thiết bị dạy học, bàn ghế học sinh được bổ sung hàng năm.

Khu A đã được đầu tư xây mới các phòng học, phòng chức năng đảm bảo khang trang.

- Tổng diện tích toàn trường là 12171 mét vuông

- Phòng học: 25 phòng/25 lớp

- Phòng học bộ môn: 10 phòng/5 bộ môn (Ngoại ngữ, Âm nhạc, Tin học, Mỹ thuật, Công nghệ).

- Phòng hành chính: 7 phòng (1 phòng HT, 2 phòng HP, 1 phòng Hội đồng, 1 văn phòng, 2 phòng bảo vệ).

- Phòng hỗ trợ học tập: 10 phòng (2 phòng GD HSKT, 1 phòng Đội, 1 phòng truyền thống, 2 phòng thiết bị, 2 phòng thư viện, 1 nhà đa năng, 1 phòng đa chức năng).

- Phòng phụ trợ: 4 phòng (2 phòng y tế, 2 phòng kho)

- Thiết bị, đồ dùng dạy học: Có 36 bảng chống loá (gồm các phòng học và phòng bộ môn, 80 máy tính để bàn (trong các phòng học và phòng chức năng); 30 ti vi kết nối Internet; 30 máy in; Các trang thiết bị, tranh ảnh, đồ dùng dạy học đảm bảo đầy đủ đáp ứng yêu cầu phục vụ dạy và học. Đồ dùng dạy học tự làm của 25 lớp.

- Phòng học đủ diện tích, đủ ánh sáng, thiết kế hiện đại, an toàn, thân thiện. Tất cả các phòng đều có bảng tương tác, có máy tính để bàn phục vụ tốt cho việc dạy và học.

- Khu vệ sinh ở khu A có đủ nhà vệ sinh dành riêng cho học sinh nam - nữ và riêng cho cán bộ giáo viên nam - nữ theo từng tầng; Khu vệ sinh ở khu B đang được xây dựng theo hướng hiện đại.

- Có đầy đủ hệ thống tường bao, cổng trường, hành lang, hệ thống chống sét và hệ thống phòng cháy chữa cháy đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Có đủ hệ thống cấp điện, nước, internet, camera giám sát.

- Hệ thống cây xanh đa dạng về chủng loại, các bồn cây được thiết kế hài hòa, thẩm mỹ.

4. Điểm yếu của nhà trường:

Cơ sở vật chất ở khu B của nhà trường được xây dựng và qua sử dụng trong nhiều năm nên nhiều hạng mục đang dần xuống cấp nghiêm trọng không đáp ứng được cho nhu cầu dạy và học. Hiện nay còn thiếu một số phòng học chức năng và có nhiều nhiều phòng phòng bị thấm, dột, tường nhà bị bong tróc nhiều.

Cả 2 khu còn thiếu nhiều bàn ghế và trang thiết bị dạy học hiện đại nên gây khó khăn trong việc rèn luyện năng khiếu, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Đội ngũ giáo viên chưa đồng bộ, còn thiếu về số lượng và chủng loại.

GV trong độ tuổi sinh con nhiều nên tình trạng thiếu GV (do có nhiều GV nghỉ thai sản) diễn ra hàng năm

Sự quan tâm, hợp tác với nhà trường của CMHS không đồng đều nên ảnh hưởng đến việc giáo dục học sinh. Một số phụ huynh còn phó mặc cho nhà trường, chưa phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác giáo dục, rèn luyện học sinh.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHUNG NĂM HỌC 2025-2026

I. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tổ chức thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học bảo đảm chất lượng, đúng mục tiêu, yêu cầu cần đạt đối với học sinh (HS) theo quy định. Tiếp tục triển khai dạy học 2 buổi/ngày tại các cơ sở giáo dục tiểu học (gọi chung là trường tiểu học) đủ điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất (CSVC). Quản lý, sử dụng có hiệu quả CSVC, thiết bị dạy học hiện có; chủ động rà soát, bổ sung kịp thời các điều kiện còn thiếu. Triển khai linh hoạt các mô hình giáo dục¹ phù hợp với điều kiện thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; phát triển hợp lý mạng lưới trường, lớp; đầu tư và sử dụng hiệu quả CSVC, thiết bị dạy học tối thiểu. Bố trí, sử dụng đội ngũ phù hợp với yêu cầu đổi mới và tình hình thực tiễn, đặc biệt trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và điều chỉnh địa giới hành chính.

3. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS. Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM/STEAM, giáo dục kỹ năng công dân số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh. Tổ chức khảo sát chất lượng giáo dục cuối năm đối với lớp 5 nghiêm túc, khách quan làm căn cứ bàn giao HS lên lớp 6.

4. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo công bằng trong giáo dục; xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia. Quan tâm hỗ trợ HS có hoàn cảnh khó khăn; thực hiện đầy đủ, hiệu quả giáo dục dân tộc và hòa nhập cho HS khuyết tật.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và dạy học, ứng dụng CNTT trong quản lý, kiểm tra, đánh giá; thực hiện hồ sơ, sổ sách số tinh gọn, hiệu quả; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ năm học.

II. MỤC TIÊU PHÂN ĐẦU

Danh hiệu thi đua

¹ Mô hình Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; Thư viện thân thiện; Giáo dục STEM; Dạy học tiếng Anh và Tin học; Trường, lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn; rèn luyện kỹ năng sống.....

- Nhà trường: đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc; UBND xã Giao Minh tặng Giấy khen phong trào “Dạy tốt - Học tốt”, GD Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình tặng giấy khen.

- Chi bộ Đảng: “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

- Đội TNTP: được tặng Giấy khen.

Phần thứ ba

NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Nhiệm vụ 1: Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

1. Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM, cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”

1.1. Chỉ tiêu

- 100% Cán bộ, giáo viên gương mẫu thực hiện tốt, có hiệu quả cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo” thể hiện bằng việc làm cụ thể có hiệu quả.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB, GV, NV) chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, quy định của ngành, của cơ quan, tham gia tích cực các phong trào của địa phương. Kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện lệch lạc, sai trái.

1.2. Các giải pháp thực hiện

- Thường xuyên tổ chức quán triệt trong đội ngũ thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, gương mẫu, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp dưới nhiều hình thức và tăng cường công tác đôn đốc, khuyến khích động viên thực hiện.

- Thực hiện nghiêm túc việc xét học hoàn thành chương trình lớp học, chương trình Tiểu học, bàn giao chất lượng giáo dục, không để học sinh “Ngồi nhầm lớp”, không để học sinh bỏ học.

- Tiếp tục đẩy mạnh và tăng cường việc học tập, giáo dục cho HS hiểu và làm theo 5 Điều Bác Hồ dạy, nâng cao chất lượng giờ sinh hoạt chào cờ đầu tuần, giờ sinh hoạt lớp.

- Công khai minh bạch việc tuyển sinh, biên chế lớp, phân công GV vào từng công việc cụ thể, đúng người, đúng việc.

- Công khai việc thu các khoản thu chi từ ngân sách cấp và tất cả các nguồn hỗ trợ khác vào nhà trường.

2. Thực hiện các phong trào thi đua

2.1. Chỉ tiêu:

100% CB, GV, NV và HS thực hiện tốt các phong trào thi đua gắn với chủ đề năm học và phong trào thi đua **“Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”**

2.2. Các giải pháp thực hiện

- Tiếp tục phát động các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả.
- Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các mô hình, cá nhân điển hình tiên tiến trong dạy học và quản lý trường tiểu học, bảo đảm tính lan tỏa, tạo động lực thi đua sâu rộng trong toàn ngành.

II. Nhiệm vụ 2: Thực hiện hiệu quả chương trình GDPT cấp tiểu học

1. Thực hiện hiệu quả KHGD nhà trường

1.1. Chỉ tiêu

- 100% các khối lớp và nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp, khả thi theo đúng các văn bản chỉ đạo.
- Thực hiện điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với tình hình thực tế.

1.2. Các giải pháp thực hiện

- Nhà trường chỉ đạo ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và bài dạy theo đúng quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đội ngũ GV và HS.

- Kế hoạch giáo dục bảo đảm tính khoa học, linh hoạt, kế thừa và phù hợp với điều kiện nhà trường cũng như năng lực của GV; không gây quá tải, giúp HS hoàn thành chương trình và đạt được yêu cầu về phẩm chất, năng lực.

- Nội dung giáo dục tích hợp, gắn với thực tiễn, phát triển năng lực HS; tăng cường hoạt động trải nghiệm, học theo nhóm, theo chủ đề phù hợp với lứa tuổi. Tổ chức lồng ghép các nội dung về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; quyền con người; giáo dục STEM/STEAM; bình đẳng giới; giáo dục dinh dưỡng, chủ quyền biên giới, biển đảo; quốc phòng, an ninh; môi trường, đa dạng sinh học, ứng phó biến đổi khí hậu; di sản văn hóa, an toàn giao thông và các chủ đề tích hợp khác trên nền tảng số, phù hợp với điều kiện nhà trường và năng lực HS.

- Bảo đảm tỷ lệ 1 phòng học/lớp, sĩ số HS/lớp theo quy định; có đủ trang bị đủ thiết bị dạy học tối thiểu; bố trí đủ tỷ lệ 1,5 GV/lớp và đủ cơ cấu để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục. Tổ chức dạy học các môn bắt buộc, môn tự chọn và hoạt động giáo dục theo đúng quy định của Chương trình, đảm bảo dạy học 2 buổi/ngày và các hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính thức; tăng cường củng cố kiến thức, rèn luyện kỹ năng, tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng nhu

cầu, sở thích HS, tăng cường hoạt động trải nghiệm gắn với văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày tại các trường đủ điều kiện, bố trí không quá 7 tiết/ngày, mỗi tiết 35 phút, tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần. Thời khóa biểu cần phân bổ hợp lý giữa các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm cân đối thời lượng, thời điểm trong ngày và trong tuần, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi HS tiểu học. Các trường chưa đủ điều kiện dạy học 2 buổi/ngày phải dạy đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc; chủ động lựa chọn nội dung, hình thức tổ chức phù hợp cho môn tự chọn và hoạt động giáo dục khác khi có điều kiện.

- Tổ chức bán trú phù hợp với điều kiện thực tế và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh, bảo đảm an toàn, vệ sinh, dinh dưỡng và sức khỏe cho HS. Các hoạt động bán trú (ăn, nghỉ, vui chơi, rèn kỹ năng...) cần linh hoạt, góp phần phát triển năng lực, phẩm chất, kỹ năng sống cho HS. Các hoạt động ngoài giờ học chính thức được tổ chức theo nhu cầu, sở thích của HS (văn nghệ, thể dục thể thao, kỹ năng sống, giáo dục STEM,...) trên cơ sở sử dụng hiệu quả CSVC nhà trường và đảm bảo các điều kiện đối với từng hoạt động theo đúng quy định hiện hành.

2. Nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục

2.1. Chỉ tiêu:

2.1.1. Chỉ tiêu về PC, NL

100% học sinh được đánh giá đạt và tốt về từng phẩm chất, trong đó loại tốt chiếm từ 85% trở lên (không tính học sinh diện hòa nhập).

2.1.2. Chỉ tiêu chất lượng đại trà

** Hoàn thành chương trình lớp học, Hoàn thành chương trình tiểu học:*

- Đánh giá định kì cuối năm học các môn học theo quy định: 100% học sinh đạt mức hoàn thành tốt, hoàn thành, trong đó có 75% trở lên số HS đạt mức Hoàn thành tốt.

- Bài kiểm tra cuối năm 100% học sinh đạt điểm 5 trở lên, trong đó ít nhất có 55% học sinh đạt điểm 9 trở lên.

** Kết quả khảo sát cuối năm:*

Đối với môn TA lớp 3,4,5: đạt 90% từ điểm 5 trở lên

Đối với môn Toán lớp 5: đạt 90% từ điểm 5 trở lên

Đối với môn TV lớp 5: đạt 95% từ điểm 5 trở lên

- Tổ chức đầy đủ các tiết hoạt động trải nghiệm, huy động 100% học sinh tham gia với kết quả tốt.

- Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho tất cả học sinh khuyết tật của trường; 100% học sinh có hoàn cảnh khó khăn được hỗ trợ để học tập đạt yêu cầu.

- Có 100% HS khối 1,2,3,4 hoàn thành chương trình lớp học.
- Có 100% HS khối 5 hoàn thành chương trình Tiểu học.
- Có 75% trở lên học sinh được khen thưởng cấp trường.

2.1.3. Chỉ tiêu về tham gia các cuộc thi của học sinh

- Tài năng Tiếng Anh cấp trường: 15 giải
- Tài năng Tiếng Anh cấp cụm: 1-2 giải
- Viết chữ đúng và đẹp cấp trường: 30 giải
- Viết chữ đúng và đẹp cấp cụm: 2-3 giải
- Thể dục thể thao (Bóng bàn, Cờ vua, Điền kinh, Bơi lội, Bóng đá): phần đầu có học sinh đạt giải cấp cụm và có 01 HS được chọn tham gia dự thi cấp tỉnh.

- Ngày hội STEM cấp tỉnh có 1-2 sản phẩm được trưng bày.
- Tham gia các cuộc thi khác: Các chuyên mục trên Văn -Toán tuổi thơ, IOE, Toán và Khoa học bằng tiếng Anh, Ý tưởng trẻ thơ, chiếc ô tô mơ ước, ATGT... học sinh tham gia tích cực và có HS đạt giải.

2.1.4. Chỉ tiêu về tham gia các cuộc thi của giáo viên

- Hội thi giáo viên dạy giỏi: Tổ chức hiệu quả Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường (mỗi khối/nhóm CM có ít nhất 01 GV đăng ký dự thi).
- Hội thi GV làm công tác chủ nhiệm giỏi cấp Tỉnh: Có giáo viên dự thi và đạt giải.
- Sáng kiến kinh nghiệm: có ít nhất 02 SKKN được chọn gửi dự thi ngành.

- Giải thể thao cán bộ giáo viên, nhân viên ngành GD: Tham gia tích cực

2.1.5. Đồ dùng dạy học

100% các lớp thực hiện tốt phong trào tự làm đồ dùng dạy học và nâng cao hiệu quả các góc hỗ trợ giáo dục.

2.2. Các giải pháp thực hiện

2.2.1. Tổ chức hiệu quả nền nếp dạy học và các hoạt động giáo dục:

*** Xây dựng nền nếp dạy học ngay từ đầu năm học**

- Thực hiện nghiêm túc, đúng và đủ nội dung chương trình của Bộ Giáo dục - Đào tạo, nghiên cứu kỹ và thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo về chương trình của Bộ Giáo dục - Đào tạo áp dụng cho năm học 2025 - 2026.

- Nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và bài dạy theo đúng quy định², phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đội ngũ giáo viên (GV) và HS. Kế hoạch giáo dục cần bảo đảm tính khoa học, linh hoạt, kế thừa và phù hợp với điều kiện nhà trường cũng như năng lực của GV; không gây quá tải, giúp HS hoàn thành chương trình và đạt được yêu cầu về phẩm chất, năng lực.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

- Quán triệt giáo viên thực hiện nghiêm túc kỷ cương, nề nếp dạy - học, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường, trong đó coi trọng nề nếp làm việc đúng giờ, nề nếp chuẩn bị bài dạy, tinh thần trách nhiệm cao với học sinh trong từng bài dạy, từng hoạt động giáo dục.

- Triển khai học tập nhiệm vụ năm học mới tới giáo viên, xây dựng và thực hiện “*Quy chế làm việc của cơ quan*”.

*** Đa dạng hóa các hình thức tổ chức giáo dục, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống**

- Tổ chức các hoạt động học tập ngoài lớp học phù hợp với nội dung các môn học và hoạt động giáo dục cũng như phù hợp với điều kiện thực tiễn (dạy học ngoài không gian lớp học, dạy học tại hiện trường, tiết học tại thư viện). Thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Tăng cường giao việc trường, việc lớp, tạo điều kiện để học sinh được tham gia vào các công việc của trường: trang trí lớp học, các góc học tập, góc công cụ, cùng GV làm đồ dùng dạy học; vệ sinh trường lớp, trồng và chăm sóc bồn hoa, cây rau, cây bóng mát...; Tránh ùn tắc giao thông ở cổng trường; Phụ trách và tổ chức các hoạt động tập thể NGLL; Các chuyên mục đầu tuần;...

*** Xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường**

- Bám sát Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông để chủ động xây dựng kế hoạch tăng cường đầu tư cơ sở vật chất (CSVC), trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng thư viện lớp

² Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học

học, thư viện trường.

- Tổ chức Ngày đọc sách; triển lãm sách báo; tổ chức các hội thi kể chuyện theo sách... vào tháng 4/2026.

- Hàng tuần tổ chức sinh hoạt dưới cờ có lồng ghép nội dung tuyên truyền và giới thiệu sách.

- Tổ chức giao lưu kể chuyện theo sách 1 tháng 1 lần.

- Tích cực kiểm tra việc sử dụng tủ sách lớp học và hiệu quả văn hóa đọc sách; nâng cao kỹ thuật tổ chức thư viện, thay đổi cách quản lý thư viện đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu tự học của GV và kích thích nhu cầu tìm kiếm thông tin của HS

- Nâng cao hoạt động của thư viện trường học:

- + Nhà trường chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là từng bước phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

- + Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong trường, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

*** Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và hội thảo:**

- Tổ chức tốt các buổi sinh hoạt chuyên môn và hội nghị chuyên đề, hội thảo đổi mới phương pháp dạy học nhằm trao đổi với nhau nội dung, phương pháp giảng dạy, về kiến thức kỹ năng ở từng môn, từng khối. Tăng cường hình thức sinh hoạt chuyên môn trực tuyến, liên trường hoặc cụm trường để chia sẻ kinh nghiệm.

- Duy trì sinh hoạt chuyên môn định kỳ của tổ/khối. Mỗi tổ/khối chuyên môn tổ chức ít nhất 3 chuyên đề/năm, tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, giáo dục kỹ năng sống, sử dụng thiết bị và học liệu số.

- Tổ chức hội thảo, tọa đàm để trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ các sáng kiến hay trong dạy học và quản lý. Khuyến khích giáo viên trao đổi, chia sẻ tài liệu, học liệu số, các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.

- Tổ chức dự giờ – rút kinh nghiệm tập trung vào phát triển năng lực, phẩm chất học sinh thay vì chỉ chú trọng phương pháp của giáo viên.

- Khuyến khích giáo viên tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm, báo cáo điển hình để phổ biến trong toàn trường.

*** Tham gia tập huấn trực tuyến và trực tiếp:**

- Tạo điều kiện cho 100% giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn trực tuyến và trực tiếp do Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT tổ chức.

- Ứng dụng công nghệ để học tập, tự bồi dưỡng qua hệ thống bồi dưỡng thường xuyên trực tuyến (LMS, Hệ tri thức Việt số hóa, học liệu của Bộ).

- Yêu cầu giáo viên sau tập huấn báo cáo, chia sẻ lại nội dung đã học với đồng nghiệp trong tổ chuyên môn.

*** Tổ chức dạy 2 buổi/ngày; Triển khai giáo dục STEM**

- Tổ chức dạy 2 buổi/ngày theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Bố trí không quá 7 tiết/ngày, mỗi tiết 35 phút, tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần. Thời khóa biểu cần phân bổ hợp lý giữa các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm cân đối thời lượng, thời điểm trong ngày và trong tuần, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi HS tiểu học. Ban giám hiệu tổ chức và quản lý chặt chẽ nội dung chương trình dạy buổi 2/ngày đảm bảo chất lượng, hiệu quả tốt, góp phần nâng cao chất lượng Giáo dục - Đào tạo ở các khối trong trường.

- Bảo đảm tỷ lệ 1 phòng học/lớp, sĩ số HS/lớp theo quy định; có đủ trang bị đủ thiết bị dạy học tối thiểu; bố trí đủ tỷ lệ 1,5 GV/lớp và đủ cơ cấu để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục. Tổ chức dạy học các môn bắt buộc, môn tự chọn và hoạt động giáo dục theo đúng quy định của Chương trình, đảm bảo dạy học 2 buổi/ngày và các hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính thức; tăng cường củng cố kiến thức, rèn luyện kỹ năng, tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích HS, tăng cường hoạt động trải nghiệm gắn với văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Triển khai giáo dục STEM: Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM cho năm học 2025-2026 theo CTGDPT cấp Tiểu học phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương theo hướng dẫn và Kế hoạch của Phòng GD&ĐT đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục, không gây áp lực, quá tải cho học sinh và giáo viên.

- Nội dung giáo dục cần tích hợp, gắn với thực tiễn, phát triển năng lực HS; tăng cường hoạt động trải nghiệm, học theo nhóm, theo chủ đề phù hợp với lứa tuổi. Tổ chức lồng ghép các nội dung về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; quyền con người; giáo dục STEM/STEAM; bình đẳng giới; giáo dục dinh dưỡng, chủ quyền biên giới, biển đảo; quốc phòng, an ninh; môi trường, đa

dạng sinh học, ứng phó biến đổi khí hậu; di sản văn hóa, an toàn giao thông và các chủ đề tích hợp khác trên nền tảng số, phù hợp với điều kiện nhà trường và năng lực HS.

- Tiếp tục dạy KNS cho HS theo các văn bản hướng dẫn của các cấp.

- Tổ chức triển khai kế hoạch làm đồ dùng dạy học trong giáo viên, mỗi giáo viên làm một đồ dùng dạy học.

*** Nâng cao chất lượng đầu yếu và bồi dưỡng học sinh năng khiếu**

a. Nâng cao chất lượng đầu yếu

- Khảo sát, phân loại học sinh, giáo viên lên kế hoạch giúp đỡ học sinh yếu kém trong quá trình học tập các môn học và hoạt động giáo dục ngay từ đầu năm học.

Phó Hiệu trưởng:

- + Lập danh sách học sinh yếu của từng lớp, từng khối để xây dựng kế hoạch kiểm tra, theo dõi học sinh yếu hàng tháng và giao giáo viên phụ đạo vào cuối giờ học, đặc biệt chú ý tới học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- + Chỉ đạo các tổ chuyên môn quan tâm sát sao tới giáo viên mới trong việc rà soát kiến thức trọng tâm, cách rèn kỹ năng khi học sinh làm bài tổng hợp. Giáo viên phải tìm được nguyên nhân học chậm của học sinh để có biện pháp kèm cặp phù hợp.

- Động viên khen thưởng những giáo viên có kết quả tốt trong việc phụ đạo học sinh yếu kém.

b. Bồi dưỡng học sinh năng khiếu

- Tổ chức phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu các bộ môn trong các giờ học chính khóa và tăng buổi, thông qua các buổi sinh hoạt CLB.

- Tổ chức hiệu quả các cuộc thi, giao lưu do Bộ GDĐT tổ chức và phát động (Ý tưởng trẻ thơ; Vẽ tranh quốc tế Toyota chủ đề “Chiếc ô tô mơ ước”; Giao lưu ATGT cho nụ cười trẻ thơ...); phát động phong trào tham gia các chuyên mục trên tạp chí Văn - Toán tuổi thơ.

- Chú trọng xây dựng đội ngũ nòng cốt chuyên môn ở từng khối lớp; Ban Giám hiệu đồng hành cùng với các Tổ chuyên môn trong việc xây dựng nội dung phát triển các mạch kiến thức, các chuyên đề môn học để bồi dưỡng cho nhóm đối tượng học sinh có năng lực tư duy tốt.

- Động viên, khen thưởng kịp thời những GV và HS đạt kết quả cao trong các cuộc thi, giao lưu.

- Thành lập CLB: STEM; Thể thao, Tài năng, Nét chữ nét người... (theo tinh thần tự nguyện và theo sở thích của HS):

- + CLB “Nét chữ nét người” với HS lớp 2, 3, 4, 5;

- + CLB Thể dục thể thao:
- + CLB Tài năng (hát, múa,...):

Tổ chức giao lưu các câu lạc bộ ít nhất mỗi kì một lần để đánh giá chất lượng hoạt động các câu lạc bộ.

- Cuối năm học, nhà trường khảo sát chất lượng HS thông qua bài kiểm tra các môn học đánh giá năng lực học sinh nhằm phát hiện năng khiếu học sinh (đối với HS khối 3,4) và có kế hoạch bồi dưỡng, phát triển cho năm học tiếp theo.

2.2.2. Nền nếp học của học sinh

- Giáo viên chủ nhiệm tổ chức cho học sinh học tập và có biện pháp kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện “*Nội quy học sinh*”, “*Nội quy lớp học*”

- Quan tâm rèn các nền nếp: Chuẩn bị bài, chuẩn bị sách vở, dụng cụ học tập, tự giác học tập, tập trung lắng nghe, giữ gìn sách vở, ghi chép trên lớp, tự học ở nhà, ý thức giữ vệ sinh trường lớp sạch đẹp...

- Đẩy mạnh hoạt động đổi mới không gian lớp học, xây dựng và khai thác hiệu quả các góc công cụ phục vụ học tập.

- Cuối tuần tổ chức họp giao ban giáo viên trực tuần với Tổng phụ trách Đội. Tổ chức sơ kết thi đua cuối kì I và tổng kết thi đua cuối năm.

2.2.3. Nâng cao chất lượng viết chữ Đúng - Đẹp trong giáo viên và học sinh

*** Đối với giáo viên**

- Tổ chức trao đổi chuyên đề luyện viết chữ Đúng - Đẹp.

- Ghi nhận xét trong vở học sinh phải thể hiện sự mẫu mực của người thầy; Chữ viết trên bảng phải rõ ràng, đúng mẫu, trình bày bảng phải khoa học để học sinh noi theo.

- Khuyến khích giáo viên có ý thức thường xuyên luyện viết chữ đúng đẹp để làm gương cho học sinh học tập.

- Tổ chức Hội thi “Nét chữ người thầy” trên bảng lớp (Tháng 11/2025)

*** Đối với học sinh**

- Rèn cách ngồi viết đúng tư thế, cầm bút đúng cách.

- Thi đua viết chữ Đúng - Đẹp; Giữ vở sạch.

- Tổ chức thi vào tháng 4/2026 để khích lệ phong trào viết chữ đúng, đẹp.

3. Giáo dục Văn - Thể - Mĩ, Bảo vệ môi trường, Giáo dục ATGT

3.1. Chỉ tiêu

- 100% giáo viên dạy đủ các bài ATGT theo quy định.

- 100% Giáo viên và học sinh toàn trường tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, học sinh tham gia vui chơi, dân vũ đầu giờ, thể dục giữa giờ, múa hát tập thể, tham gia các trò chơi dân gian, ...

- 100% các lớp xây dựng nội dung chuyên mục đầu tuần và tổ chức các hoạt động NGLL.

- 100% học sinh có sổ khám theo dõi sức khỏe, được khám và theo dõi sức khỏe định kì.

3.2. Các giải pháp thực hiện

- Xây dựng và quản lí tốt môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng.

- Tăng cường tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kĩ năng sống theo tinh thần tự nguyện.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thi TĐTT cấp trường; Chọn lựa học sinh, tổ chức tập huấn tham gia các nội dung thi đấu cấp cụm và cấp tỉnh.

- Tổ chức khám sức khỏe định kì, thông báo kịp thời tình trạng sức khỏe của học sinh cho phụ huynh học sinh vào đầu năm học.

- Từ đầu năm học, tổ chức kí cam kết về thực hiện các quy định về trật tự ATGT đối với học sinh các lớp, tham gia vào hoạt động xây dựng “Công trường văn minh, trật tự”.

- Từng bước xây dựng trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn, phát huy tích cực phong trào “tiếng trống sạch trường”, “đổi rác lấy quà” cho các em học sinh toàn trường.

- Chỉ đạo giáo viên tích hợp giáo dục môi trường trong các môn học, thực hiện đổi mới các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường.

- Tăng cường các hoạt động lao động cho học sinh (tự phục vụ trong hoạt động bán trú, vệ sinh lớp học...); tạo cơ hội cho học sinh thực hành thân thiện với môi trường (hoạt động trồng và chăm sóc cây, vườn thực nghiệm, tiết kiệm nguồn nước,... sáng chế những mô hình, sản phẩm phục vụ cuộc sống từ những vật liệu phế thải phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học).

- Phân công đồng chí Vũ Thị Kim Chi làm tổng phụ Trách Đội và phụ trách các hoạt động đội ở khu B, đồng chí Phạm Thị Hạnh làm kiêm nhiệm phụ trách Đội và phụ trách các hoạt động ở khu A, Cử 2 đồng chí giáo viên dạy môn Thể dục hỗ trợ về các hoạt động ngoài giờ lên lớp, nền nếp học sinh. Các đồng chí GVCN, GVBM phối hợp thực hiện công tác Đội và hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng tổ chức hoạt động trải

nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; giáo dục kỹ năng tài chính cá nhân; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương.

- Tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày cho học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học, đưa nội dung giáo dục pháp luật về đảm bảo trật tự an toàn giao thông và văn hóa giao thông vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục.

- Tổ chức tốt, sinh động và có hiệu quả các buổi chào cờ, tập trung đầu tuần, cần khen chê đúng mức nhằm phát huy thành tích, giảm bớt khuyết điểm. Phối hợp đưa chương trình giao lưu văn nghệ, kể chuyện, trò chơi dân gian và Giao lưu các hoạt động khác giữa các khối, lớp vào các buổi tập trung đó.

- Cử các đồng chí Chi, Hạnh làm Phó trưởng ban thi đua học sinh, làm tốt chế độ bình nhật, bình tuần ở các khối lớp. Xây dựng đội ngũ tự quản, phát huy vai trò và duy trì ở mức độ cao các hoạt động của Đội Sao Đỏ của nhà trường.

- Phát động học sinh mặc đồng phục tất cả các ngày/tuần. Khi đến trường yêu cầu mỗi học sinh phải có đủ phù hiệu, dép, guốc, mũ, nón, khăn quàng đỏ (đối với thiếu niên) và ăn mặc gọn gàng, sạch đẹp.

- Tiến hành Đại hội liên đội TNTP Hồ Chí Minh và kiện toàn lại Ban chỉ huy Liên đội theo hướng dẫn của HĐĐ xã sao cho hoạt động thực sự hiệu quả. Đồng chí TPT xây dựng kế hoạch cụ thể báo cáo với Chi bộ Đảng và Ban giám hiệu nhà trường. củng cố tổ chức sao Nhi Đồng, đặt tên sao và hướng dẫn các sao đi vào hoạt động ngay.

- Làm tốt công tác giáo dục an toàn giao thông trong toàn trường, công tác phòng chống ma túy, công tác phòng chống các loại bệnh dịch trong trường học.

- Sử dụng hiệu quả bảng tin để thông báo Tin thi đua trong trường.

- Tổ chức kết nạp đội viên mới vào đợt 26/3/2026.

- Có chế độ khen thưởng đúng mức những giáo viên và học sinh có nhiều thành tích trong các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

III. Nhiệm vụ 3: Tổ chức dạy học môn tiếng Anh và Tin học

1. Mục tiêu

- 100% số HS lớp 1,2 học 2 tiết/tuần.

- 100% số HS lớp 3, 4, 5 học 4 tiết/tuần.

- 100% học sinh lớp 3,4,5 được học mỗi tuần 1 tiết Tin học.

2. Các giải pháp thực hiện

2.1. Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh:

- *Đối với lớp 1 và lớp 2:* Triển khai dạy học Tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT. Căn cứ điều kiện thực tế và nhu cầu của cha mẹ học sinh, HS, nhà trường xây dựng phương án tổ chức dạy học Tiếng Anh tự chọn. Việc tổ chức dạy học phải thể hiện rõ trong kế hoạch giáo dục của nhà trường, có hướng dẫn, quản lý giám sát của phòng chuyên môn Sở GD&ĐT, bảo đảm tính liên thông với môn Tiếng Anh bắt buộc từ lớp 3. *(Căn cứ vào thực tế giáo viên dạy môn Tiếng Anh để triển khai phù hợp)*

- *Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:* Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc theo Chương trình GDPT. Phối hợp, liên kết với Trung tâm Ngoại ngữ (mà được Sở GD&ĐT Ninh Bình cấp phép) triển khai giảng dạy tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài trong trường theo đúng quy định hiện hành và trên cơ sở tự nguyện, phù hợp với thực tế của nhà trường; tổ chức các câu lạc bộ, sân chơi, giao lưu nói giỏi tiếng Anh, hoạt động trải nghiệm và tạo môi trường học tiếng Anh.

- Nhà trường căn cứ đặc điểm, tình hình của đơn vị mình và nhu cầu của cha mẹ học sinh, đẩy mạnh truyền thông tới cha mẹ học sinh về vai trò, lợi ích của việc học ngoại ngữ; nghiên cứu giải pháp để tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế để huy động nguồn nhân lực, xã hội hoá dạy học tự chọn, dạy học tăng cường tiếng Anh, góp phần nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai theo yêu cầu của CTGDPT.

- Sử dụng sách giáo khoa (SGK) môn Tiếng Anh đã được UBND tỉnh phê duyệt, bảo đảm nội dung và phương pháp phù hợp với đặc điểm lứa tuổi; dạy học theo hình thức làm quen (đối với lớp 1, 2), không gây áp lực, quá tải cho HS; chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không lấy kết quả đánh giá để xét lên lớp. Tăng cường hiệu quả dạy học thông qua khai thác hệ thống học liệu điện tử. Tiếp tục triển khai sử dụng hiệu quả hệ thống học liệu Tiếng Anh cấp tiểu học do Bộ GD&ĐT cung cấp. Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kiểm tra, giám sát và bảo đảm chất lượng dạy học Tiếng Anh.

2.2. Tổ chức dạy học môn Tin học:

- *Đối với lớp 1 và lớp 2:* Tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn theo Chương trình GDPT. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, làm quen với máy tính và kỹ năng công dân số, tổ chức câu lạc bộ Tin học tạo môi trường cho HS được vận dụng, rèn luyện kiến thức, kỹ năng tin học nhằm hình thành sớm năng lực

nền tảng về công nghệ thông tin cho HS, tạo tiền đề thuận lợi cho việc học từ lớp 3. *(Căn cứ vào thực tế giáo viên dạy môn Tin học để triển khai phù hợp)*

- *Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:* Thực hiện dạy học bắt buộc môn Tin học theo Chương trình GDPT; bảo đảm đủ GV, thiết bị và CSVC phục vụ dạy học. Tăng cường nội dung, thời lượng theo từng chủ đề phù hợp với đặc điểm lứa tuổi nhằm phát triển năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông cho HS; tạo điều kiện để các em khám phá, sáng tạo và mở rộng kiến thức.

- Sử dụng SGK môn Tin học đã được UBND tỉnh phê duyệt. Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý (CBQL), GV và chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục, tích hợp lồng ghép với giáo dục kỹ năng công dân số tại các nhà trường, bảo đảm phù hợp với định hướng của Chương trình GDPT.

IV. Nhiệm vụ 4: Triển khai các mô hình giáo dục

1. Mục tiêu

Năm học 2025-2026 nhà trường triển khai 3 mô hình giáo dục, đó là:

- Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học;
- Giáo dục STEM; rèn luyện Kỹ năng sống;
- Xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn.

(Sau đây gọi tắt là mô hình)

2. Các giải pháp thực hiện

- Thành lập Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện mô hình tổ chức hoạt động giáo dục theo nội dung, mô hình linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả, phù hợp điều kiện của địa phương và nhà trường và các văn bản theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục mô hình trong thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học;

- Chú trọng tập huấn, hướng dẫn tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đảm bảo triển khai thực hiện giáo dục mô hình đạt chất lượng, hiệu quả và thiết thực.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục mô hình bám sát mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học/hoạt động giáo dục có liên quan, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh và điều kiện của nhà trường; thúc đẩy tổ chức dạy học tích hợp, không gây áp lực, quá tải cho học sinh và giáo viên.

- Thực hiện hiệu quả các hoạt động giáo dục mô hình tạo hứng thú, khơi gợi niềm say mê học tập, giúp học sinh khám phá tiềm năng của bản thân, khám

phá khoa học, công nghệ, phát huy tính tích cực sáng tạo và vận dụng vào giải quyết vấn đề trong bối cảnh cụ thể của thực tiễn cuộc sống.

- Làm tốt công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực hợp pháp để trang bị cơ sở vật chất, bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục mô hình trong nhà trường phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định;

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng thư viện lớp học, thư viện trường học; tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả tại thư viện và phát triển văn hóa đọc cho học sinh, tổ chức các tiết đọc Thư viện theo mô hình Thư viện thân thiện hiệu quả.

- Triển khai, phát động phong trào nâng cao hiệu quả góc hỗ trợ học tập trong toàn trường. Giáo viên toàn trường cần tích cực xây dựng các góc học tập thân thiện, trưng bày khoa học đảm bảo dễ thấy, dễ lấy và phát huy tác dụng cao trong việc dạy và học.

- Tăng cường giáo dục Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Toán học (STEM) tích hợp một số môn học/hoạt động giáo dục có trong chương trình vào STEM giúp mở rộng, nâng cao hiệu quả của giáo dục thực hành và hợp tác theo nhiều cách khác nhau, thúc đẩy tính sáng tạo của học sinh.

- Thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục mô hình bảo đảm chất lượng, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, địa phương khi xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục

- Hướng dẫn các tổ chuyên môn, giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

- Có giải pháp, phương án sử dụng, bố trí, phân công giáo viên linh hoạt, phù hợp, đáp ứng đúng nội dung và yêu cầu cần đạt tương ứng theo quy định của Chương trình giáo dục STEM, rèn luyện KNS cho HS.

V. Nhiệm vụ 5: Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Mục tiêu

- Củng cố: trường chuẩn xanh sạch đẹp an toàn, thư viện tiên tiến, trường chuẩn quốc gia mức độ II.

- Đảm bảo có đủ thiết bị dạy học tối thiểu.

- 100% HS có đầy đủ SGK theo danh mục được UBND Tỉnh phê duyệt.

- 100% GV trình độ đạt chuẩn.

2. Các giải pháp thực hiện

2.1. Từng bước xây dựng trường chuẩn xanh sạch đẹp an toàn, thư viện tiên tiến, xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ II.

- Rà soát theo các tiêu chí theo thông tư 17/2018/TT-BGDĐT, sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 22/2024/TT-BGDĐT (ban hành 10/12/2024, hiệu lực 25/01/2025) ; Thông tư 13/2020/ TT – BGDĐT ngày 26/5/2020, sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 23/2024/TT-BGDĐT (ban hành 16/12/2024, hiệu lực 31/01/2025). Quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường MN, TH, THCS, THPT có nhiều cấp học; Thông tư 14/2020/ TT – BGDĐT ngày 26/5/2020, sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 14/2025/TT-BGDĐT (ban hành 7/2025, hiệu lực 02/09/2025) quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông để xây dựng kế hoạch tham mưu với địa phương, bổ sung về CSVC và các điều kiện.

- Thường xuyên tôn tạo cảnh quan, trang trí khuôn viên nhà trường sạch đẹp; Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động bảo vệ, chăm sóc giữ gìn vệ sinh môi trường, chăm sóc hệ thống cây xanh, cây ăn quả, bồn hoa, chậu cảnh, chậu hoa, thảm cỏ, vườn trường.

2.2. Tăng cường CSVC, thiết bị dạy học

- Tổ chức kiểm kê, rà soát thực trạng CSVC, thiết bị dạy học tại nhà trường.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện dạy học tối thiểu, bảo đảm tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, triển khai các môn học bắt buộc như Tiếng Anh, Tin học; khuyến khích GV phát huy tinh thần sáng tạo trong việc làm thiết bị dạy học số, đồ dùng dạy học từ vật liệu sẵn có, thân thiện môi trường, phục vụ hiệu quả quá trình giảng dạy.

- Chủ động tham mưu UBND xã cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất xây dựng mới, cải tạo phòng học, công trình vệ sinh và các công trình khác đã xuống cấp; thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định; đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2025-2030.

- Hợp cha mẹ học sinh toàn trường, đề nghị hội có phương hướng, kế hoạch để cùng với nhà trường vận động tài trợ để có kinh phí xây dựng, sửa chữa các hạng mục trong trường. Tuyên truyền để cha mẹ học sinh quan tâm chăm lo tới sự nghiệp giáo dục của trường.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục, kết hợp tốt 3 môi trường giáo dục là: Nhà trường, gia đình, xã hội. Tranh thủ sự giúp đỡ của các ban ngành, đoàn thể trong xã.

- Tham mưu với địa phương, với hội cha mẹ học sinh đầu tư kinh phí tu bổ thêm sách và thiết bị cho thư viện và các phòng chức năng khác. Mua mới bàn ghế loại 2 chỗ ngồi cho học sinh, mua sắm thêm trang thiết bị, phương tiện dạy học và hoạt động trong trường đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

- Phát động cho cha mẹ học sinh mua đủ sách giáo khoa, vở viết, sách bài tập và dụng cụ học tập cho học sinh.

- Đảm bảo cho học sinh có nước sạch để uống trong suốt năm học.

2.3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

- Tiếp tục sử dụng SGK đã được UBND tỉnh phê duyệt;

- Rà soát, huy động và định hướng sử dụng có hiệu quả nguồn SGK của năm học trước trong thư viện nhà trường;

- Chỉ đạo tổ chuyên môn hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu bài học/chủ đề trong sách giáo khoa để phù hợp với thực tiễn sắp xếp địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp. Đối với môn học Lịch sử và Địa lý lớp 4, lớp 5, giáo viên chủ động điều chỉnh những ngữ liệu liên quan đến địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp cho đến khi Bộ GDĐT hoàn thiện các bước chỉnh sửa chương trình môn học làm căn cứ để thực hiện hiệu chỉnh sửa sách giáo khoa.

- Đối với tài liệu giáo dục địa phương: Sử dụng song song các bộ tài liệu giáo dục địa phương của tỉnh Ninh Bình, Hà Nam, Nam Định (trước khi sáp nhập), căn cứ vào tình hình thực tế và điều kiện để triển khai phù hợp, hiệu quả. Rà soát, lựa chọn nội dung/chủ đề trong tài liệu đã được Bộ GDĐT phê duyệt, xây dựng nội dung điều chỉnh, bảo đảm phù hợp với đặc điểm đơn vị hành chính sau sắp xếp; hướng dẫn GV triển khai giảng dạy đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT. Việc điều chỉnh, tích hợp nội dung cần giữ nguyên yêu cầu cần đạt, không gây quá tải cho HS và không làm thay đổi mục tiêu chương trình.

2.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ GV và CBQL

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo công tác bồi dưỡng được thực hiện theo phương thức thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo thẩm quyền; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

- Tổ chức hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2025-2026.

- Tập huấn kịp thời cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục về tổ chức bộ máy vận hành chính quyền địa phương hai cấp, công tác sáp nhập địa giới hành chính và triển khai phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền trong quản lý giáo dục tại đơn vị.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn tại trường và theo cụm chuyên môn liên trường, liên phường bảo đảm mỗi học kỳ tổ chức ít nhất 02 lần sinh hoạt cụm trường. Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm 10 theo phân công của SGDĐT. Đăng kí nội dung SHCM cụm theo điểm mạnh, điểm yếu của nhà trường để học hỏi, chia sẻ chuyên môn nghiệp vụ; Tăng cường kiểm tra việc SHCM của các tổ khối.

- Khuyến khích GV tự học, tự bồi dưỡng; phát huy năng lực sử dụng công nghệ thông tin và đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực. Tham gia các chuyên đề chuyên môn cấp tỉnh theo kế hoạch bồi dưỡng của Sở GDĐT.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá viên chức nghiêm túc theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 và Nghị định 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 sửa đổi về đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức của Thủ tướng chính phủ; đánh giá Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên theo chuẩn theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GDĐT Quy định về chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018.

- Phân chia tổ, khối hợp lý, giao nhiệm vụ cho từng giáo viên đảm bảo đúng người đúng việc.

- + Đồng chí Phạm Thị Hạnh - Tổ trưởng tổ 1 - Khối trưởng khối 1
- + Đồng chí Trần Thị Trang - Tổ phó tổ 1
- + Đồng chí Trần Thị Thơm - Tổ phó tổ 2-3 - Khối trưởng khối 2
- + Đồng chí Phạm Thị Vóc - Tổ trưởng tổ 2-3 - Khối trưởng khối 3
- + Đồng chí Vũ Thị Kiều Lệ - Tổ phó tổ 4-5 - Khối trưởng khối 4
- + Đồng chí Vũ Ngọc Lan - Tổ trưởng tổ 4-5 - Khối trưởng khối 5

VI. Nhiệm vụ 6; Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá và phát triển năng lực số

1. Chỉ tiêu

- 100% GV đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học.
- 100% GV thực hiện đánh giá HS theo TT27/2020/TT-BGDĐT.
- 100% GV tham gia bồi dưỡng trực tiếp và trực tuyến về sử dụng thiết bị, phần mềm hỗ trợ dạy học, quản lý.
- 100% GV chủ động xây dựng phương án dạy học linh hoạt trong điều

kiện bất thường.

- 100% các khối lớp triển khai Học bạ số

2. Các giải pháp thực hiện

2.1. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học:

- Nhà trường chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Giáo viên chủ động lựa chọn, kết hợp và vận dụng linh hoạt, hiệu quả các phương pháp, kỹ thuật dạy học phù hợp với nội dung bài học, yêu cầu cần đạt và đặc điểm tâm sinh lý của HS; bảo đảm tính hiệu quả, thiết thực, khả thi trong điều kiện thực tiễn của nhà trường và địa phương. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học; tăng cường hoạt động thực hành, trải nghiệm, nghiên cứu, khám phá, vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề trong cuộc sống, sáng tạo nhằm phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất cho HS; góp phần nâng cao chất lượng dạy học, tạo hứng thú và môi trường học tập thân thiện, tích cực trong nhà trường.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông,...

- Thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; bảo vệ động vật hoang dã; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em, bình đẳng giới; phòng tránh đuối nước, phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS.

2.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về đánh giá HS theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm đánh giá toàn diện phẩm chất, năng lực, phù hợp yêu cầu cần đạt của chương trình, đặc điểm tâm sinh lý và trình độ nhận thức của HS trên nguyên tắc: Đánh giá học sinh thông qua đánh giá mức độ đạt được

theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu cần đạt của chương trình; thực hiện đáng giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

- Ứng dụng CNTT trong dạy học và kiểm tra đánh giá:

+ Khuyến khích giáo viên sử dụng các phần mềm hỗ trợ dạy học (PowerPoint, Quizizz, Kahoot, ClassDojo, Google Form...).

+ Triển khai các hình thức kiểm tra trực tuyến (nếu phù hợp) và ứng dụng phần mềm trong đánh giá năng lực học sinh.

+ Khai thác hiệu quả sách giáo khoa điện tử và thư viện học liệu số do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT cung cấp.

+ Thực hiện nghiêm túc việc lưu trữ minh chứng, hồ sơ đánh giá trên hệ thống quản lý dữ liệu điện tử.

- Tăng cường đánh giá thường xuyên bằng hình thức linh hoạt (quan sát, hỏi đáp, bài tập, sản phẩm học tập, hoạt động nhóm, thuyết trình, hồ sơ học tập...); tổ chức đánh giá định kỳ qua bài kiểm tra tổng hợp, thực hành, sản phẩm sáng tạo. Đảm bảo mỗi hình thức đánh giá đều có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, minh bạch, thông báo trước để HS chủ động. Khuyến khích GV tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, quyền con người, tư tưởng Hồ Chí Minh... vào đánh giá quá trình học tập của HS.

- Tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, an toàn giao thông, quyền con người nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Thực hiện đánh giá thường xuyên bằng nhiều hình thức: quan sát, vấn đáp, bài tập, sản phẩm học tập, hồ sơ học tập (portfolio).

- Đảm bảo đánh giá định kỳ đúng quy định của Bộ GD&ĐT (giữa kỳ, cuối kỳ), kết hợp cả định tính và định lượng.

- Chú trọng phản hồi kịp thời, mang tính xây dựng để giúp học sinh tiến bộ; tạo cơ hội cho học sinh tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau.

- Tổ chức khảo sát chất lượng giáo dục cuối năm môn Toán và Tiếng Việt, đối với HS lớp 5 làm căn cứ bàn giao lên lớp 6, Tiếng Anh lớp 3, 4, 5. Thực hiện

nghiêm việc bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học, không để tình trạng HS “ngồi nhàm lớp”. Khen thưởng đảm bảo thực chất, đúng quy định, tránh hình thức.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

- Tổ chức các kỳ kiểm tra định kỳ một cách nghiêm túc, chính xác, khoa học ở cả khâu coi và khâu chấm. Tuyệt đối thực hiện lịch coi và chấm đối với từng khối theo đúng hướng dẫn, chỉ đạo của Sở Giáo dục- Đào tạo Ninh Bình.

2.3. Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Kỹ năng công dân số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục.

- Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Xây dựng và triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức dạy học theo định hướng của Đề án quốc gia giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030, phù hợp với điều kiện thực tế địa phương. Tăng cường đầu tư hạ tầng CNTT, thiết bị dạy học; GV tham gia bồi dưỡng trực tiếp và trực tuyến về sử dụng thiết bị, phần mềm hỗ trợ dạy học, quản lý; chủ động phương án dạy học linh hoạt trong điều kiện bất thường.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng công dân số cho HS tiểu học theo hướng dẫn, góp phần hình thành năng lực công dân số từ sớm. Triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

- Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”...

2.4. Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số:

*** Phát triển kho học liệu số của nhà trường**

- Xây dựng ngân hàng câu hỏi, đề kiểm tra, bài giảng điện tử, video dạy học do giáo viên tự biên soạn.

- Phân công giáo viên phụ trách, cập nhật và quản lý kho học liệu số, chia sẻ trong toàn trường.

- Khuyến khích giáo viên khai thác nguồn học liệu mở (OER), sáng tạo học liệu phù hợp với học sinh tiểu học.

*** Đẩy mạnh truyền thông số, xây dựng hình ảnh nhà trường**

- Cập nhật thường xuyên website, trang thông tin điện tử, fanpage nhà trường.

- Đưa tin kịp thời các hoạt động dạy học, phong trào thi đua, gương điển hình để lan tỏa hình ảnh tích cực.

- Phối hợp với phụ huynh qua số liên lạc điện tử, ứng dụng di động, giúp thông tin minh bạch, nhanh chóng.

*** Bảo đảm cơ sở hạ tầng, thiết bị phục vụ chuyển đổi số**

- Kiểm tra, nâng cấp hệ thống máy tính, đường truyền internet, wifi trong trường học.

- Bổ sung thiết bị dạy học số theo danh mục tối thiểu của Bộ GD&ĐT.

- Tham mưu với chính quyền địa phương, huy động xã hội hóa để tăng cường thiết bị CNTT.

*** Bồi dưỡng năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số**

- Tập huấn cho giáo viên kỹ năng thiết kế bài giảng E-learning, sử dụng phần mềm quản lý lớp học, học liệu số.

- Tăng cường khai thác kho học liệu mở, nền tảng số phục vụ dạy học và quản lý.

- Cử giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng kỹ năng CNTT, chuyển đổi số do Sở tổ chức.

- Hướng dẫn giáo viên sử dụng thành thạo hồ sơ điện tử, phần mềm VNPT, VnEdu, SMAS hoặc phần mềm quản lý khác.

- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số; áp dụng chuyển đổi số vào công tác soạn và ký duyệt giáo án bằng chữ ký số; công tác quản lý chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ năm học trong nhà trường (tập huấn cho CBQL và giáo viên về công tác chuyển đổi số). Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học. Yêu cầu 100% cán bộ, giáo viên thành thạo sử dụng email công vụ, hồ sơ điện tử, phần mềm quản lý.

- Tiếp tục duy trì hình thức liên lạc giữa nhà trường và gia đình bằng các nền tảng công nghệ nhưng ở mức độ đạt hiệu quả cao hơn. Nhà trường và gia

đình đều phải có trách nhiệm cao, trao đổi với nhau về tình hình học tập của học sinh qua hình thức liên lạc bằng Zalo và qua điện thoại.

VII. Nhiệm vụ 7: Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Chỉ tiêu:

- Chuẩn PCGDTH mức độ 3
- Huy động trẻ 6 tuổi vào học lớp 1: Đạt 100%
- Trẻ 11 tuổi Hoàn thành chương trình tiểu học: Đạt 100%
- Duy trì sĩ số học sinh trong năm học: Đạt 100%
- Huy động trẻ khuyết tật, HS có hoàn cảnh khó khăn đúng độ tuổi ra lớp.

2. Giải pháp thực hiện:

2.1. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục:

- Kiện toàn Ban chỉ đạo, các Tiểu ban PCGD-XMC của nhà trường xong trước ngày 20/9/2025. Thành lập ban chỉ đạo phụ trách công tác phổ cập ở đơn vị Trường.

- + Đ/c Vũ Bình Xuyên - Hiệu trưởng là Trưởng ban
- + Đ/c Trần Thị Quế - Phó hiệu trưởng là phó trưởng ban thường trực.
- + Đ/c Lê Xuân Quý - Phó Hiệu trưởng là phó trưởng ban.
- + Các Đ/c GV, NV văn phòng là uỷ viên.

- Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí nhân sự và phân công nhiệm vụ cụ thể để duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và giáo dục bắt buộc trên địa bàn. Thành lập Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục và xóa mù chữ cấp xã/phường theo đúng quy định; thường xuyên rà soát, cập nhật số liệu, hoàn thiện hồ sơ phổ cập đầy đủ, chính xác, đúng quy trình và tiến độ. Huy động 100% trẻ 6 tuổi vào học lớp 1.

- Ban chỉ đạo tập hợp dữ liệu, lên thống kê 2 lần (tháng 9/2025, tháng 5/2026). Phân công đồng chí Trần Thị Quế phụ trách và trực tiếp chỉ đạo về công tác phát triển và phổ cập giáo dục, lập kế hoạch tổ chức công tác điều tra PCGD, phân công giáo viên phụ trách các xóm, lập thống kê phổ cập giáo dục, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác PCGD. Phân công GV dạy môn Tin giúp việc cho BGH về công tác PCGD. Chuyển số liệu PCGD-XMC của năm học mới trên hệ thống khi có hướng dẫn của Sở GD&ĐT Ninh Bình.

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể để thực hiện tốt việc huy động và duy trì 100% HS trong độ tuổi ra lớp.

- Ứng dụng CNTT nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu thập, quản lý số liệu về phổ cập giáo dục Tiểu học.

- Nắm chắc số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập.

- Làm tốt công tác tham mưu với UBND xã Giao Minh để HS khuyết tật đảm bảo đầy đủ hồ sơ theo quy định; xây dựng kế hoạch giáo dục hòa nhập phù hợp, thiết thực để đảm bảo hiệu quả, chất lượng giáo dục HS khuyết tật; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ CBQL, GV, NV về vấn đề giáo dục hòa nhập, đánh giá và xếp loại học sinh khuyết tật căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định.

- Tuyên truyền về luật giáo dục qua các phương tiện thông tin để nâng cao nhận thức trong xã hội và toàn ngành về ý nghĩa, mục đích của công tác phổ cập giáo dục nói chung và phổ cập đúng độ tuổi nói riêng. Nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền để toàn xã hội ngày càng quan tâm, đầu tư cho giáo dục, phối hợp với mọi lực lượng giáo dục để ngày càng được tạo điều kiện tốt hơn về cơ sở vật chất góp phần nâng cao cả về số lượng và chất lượng của công tác phát triển và phổ cập.

- Tổ chức rà soát, cập nhật danh sách HS khó khăn để hỗ trợ kịp thời, triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ sách vở, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu. Đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng học sinh.

- Tổ chức tự kiểm tra, đánh giá kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cấp xã/phường; lập hồ sơ đề nghị UBND cấp tỉnh kiểm tra, công nhận theo quy định.

2.2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn:

- Tăng cường huy động trẻ khuyết tật trong độ tuổi tiểu học ra lớp, phần đầu đạt tối thiểu 80% được đi học và tiếp cận giáo dục hòa nhập. Bảo đảm điều kiện dạy học hòa nhập; xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp; hướng dẫn GV điều chỉnh nội dung, phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá theo quy định, không gây áp lực cho HS. Phối hợp Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập để được hỗ trợ chuyên môn; tổ chức tập huấn cho GV về phương pháp dạy học và đánh giá HS khuyết tật. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong phát hiện, can thiệp sớm, bảo đảm quyền học tập và phát triển toàn diện của trẻ.

- Tổ chức rà soát, cập nhật danh sách HS khó khăn để hỗ trợ kịp thời, các trường học cần triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ tài chính, học bổng, chi phí học tập, sách

vờ, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu. Đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng học sinh.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, văn nghệ, thể thao, kỹ năng sống phù hợp; tạo môi trường học tập thân thiện, quan tâm hỗ trợ tinh thần, động viên HS vượt khó vươn lên; thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ đối với giáo dục khuyết tật cho GV, HS theo đúng quy định.

VIII. Nhiệm vụ 8: Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; Thực hiện các phong trào thi đua

1. Mục tiêu

- 100% CBQL, GV thực hiện nghiêm túc các phong trào thi đua và các cuộc vận động do các cấp, các ngành phát động.

- 100% CBQL, GV tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và triển khai các nội dung chuyển đổi số trong quản lý hoạt động giáo dục.

- 100% CBQL, GV thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ.

- 100% CBQL, GV thực hiện nghiêm túc kế hoạch tự kiểm định chất lượng giáo dục trong năm học.

- 100% CBQL đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị của nhà trường, gắn với trách nhiệm của hiệu trưởng.

- Phần đầu 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt: "Lao động tiên tiến", trong đó có 15% trở lên là "Chiến Sĩ thi đua" cấp cơ sở; 20% cá nhân Đạt LĐTT đề nghị UBND xã tặng giấy khen.

2. Các giải pháp thực hiện

2.1. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và triển khai các nội dung chuyển đổi số trong quản lý hoạt động giáo dục; thực hiện thống nhất, đầy đủ việc cập nhật, khai thác, sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về trường, lớp, HS, GV, đội ngũ, trường chuẩn quốc gia... phục vụ công tác quản lý và báo cáo. Đẩy mạnh đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị dạy học số; tăng cường bồi dưỡng, tập huấn cho CBQL, GV về kỹ năng số, bảo đảm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong trường tiểu học.

- Quản lý chặt chẽ, nghiêm túc hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định tại Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT và quy định của UBND tỉnh và các quy định pháp luật hiện hành.

*** Số hoá trong công tác quản trị nhà trường**

- Sử dụng hồ sơ điện tử, triển khai học liệu số, khai thác thư viện số của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện quản lý hồ sơ điện tử: sổ điểm, học bạ, kế hoạch dạy học, báo cáo trực tuyến.

- Sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý nhà trường (VNEDU, VNPT, hoặc phần mềm được cấp).

- Duy trì chế độ họp, chỉ đạo, trao đổi công việc qua email công vụ, hệ thống quản lý văn bản điện tử, nhóm Zalo/Vnedu.

- Triển khai chữ ký số trong một số văn bản, báo cáo theo hướng dẫn.

2.2. Tăng cường công tác kiểm tra

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp; Tập trung kiểm tra các điều kiện triển khai CTGDPT; tổ chức lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo; quản lý dạy thêm, học thêm; thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, dạy học 2 buổi/ngày, tổ chức bán trú cho học sinh tiểu học; kiểm tra hoạt động chuyên môn, các hoạt động xã hội hoá giáo dục theo quy định.

- Quản lý chặt chẽ việc thực hiện chương trình giáo dục nước ngoài và nội dung giáo dục bắt buộc dành cho học sinh Việt Nam tại các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài được phép thực hiện, bảo đảm quyền lợi học tập, giáo dục toàn diện và phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác kiểm tra nội bộ nghiêm túc, hiệu quả theo quy định và hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

2.3 Đẩy mạnh các phong trào thi đua

*** Tổ chức các phong trào thi đua trong cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

- Thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng:

+ Đ/c Hiệu Trưởng là Chủ tịch HĐTDKT.

+ Các đ/c: Phó hiệu trưởng là Phó chủ Tịch HĐTDKT .

+ Các đ/c: BT Chi Đoàn TN, Tổ, khối trưởng chuyên môn, GVCN, tổng phụ trách Đội là thành viên.

- Thi đua dạy tốt – học tốt, đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT, làm đồ dùng dạy học.

- Phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng.

- Tham gia các hội thi, cuộc thi chuyên môn, văn nghệ, thể thao do ngành và địa phương tổ chức.

- Thi đua thực hiện văn hóa công sở, đạo đức nhà giáo, xây dựng trường học hạnh phúc.

- Tiếp tục phát động các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả trong toàn ngành, gắn với thực hiện chủ đề năm học và phong trào thi đua **“Đổi mới - sáng tạo – đột phá – phát triển”**. Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các mô hình, cá nhân điển hình tiên tiến trong dạy học và quản lý trường tiểu học, bảo đảm tính lan tỏa, tạo động lực thi đua sâu rộng trong toàn ngành.

- Chỉ đạo việc xét duyệt thi đua thật công bằng, dân chủ, công khai, toàn diện.

*** Thi đua trong học sinh:**

- Phát động phong trào “Nghìn việc tốt”, “Đôi bạn cùng tiến”, “Hoa điểm 10”.

- Thực hiện tốt phong trào thi đua **“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”**.

- Thi đua học tập, rèn luyện đạo đức, giữ gìn vệ sinh cá nhân và trường lớp.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu lịch sử, văn hóa, khoa học, công nghệ; thi văn nghệ, thể thao, vẽ tranh, kể chuyện theo sách.

- Gắn phong trào thi đua với đánh giá phẩm chất, năng lực học sinh.

*** Công tác khen thưởng:**

- Khen thưởng kịp thời, công khai, minh bạch, đúng người, đúng việc, đúng thành tích.

- Hình thức khen thưởng đa dạng: Giấy khen, phần thưởng hiện vật, biểu dương trước toàn trường, nêu gương trong các buổi sinh hoạt.

- Đề nghị cấp trên khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong năm học.

- Quan tâm khen thưởng học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhưng nỗ lực vươn lên trong học tập.

*** Tạo động lực và lan tỏa phong trào thi đua:**

- Kết hợp thi đua với phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Lấy kết quả thi đua làm căn cứ đánh giá, xếp loại cuối năm đối với tập thể, cá nhân.

- Biểu dương gương điển hình tiên tiến trên website, bảng tin nhà trường, trong các buổi lễ và họp hội đồng.

- Tạo sự đoàn kết, khích lệ tinh thần cống hiến, xây dựng môi trường giáo dục tích cực, thân thiện, hiệu quả.

- Đẩy mạnh thi đua trong học sinh: Thi đua cá nhân, tổ, lớp, khối, gắn thi đua học sinh với thi đua giáo viên.

- Tạo nguồn kinh phí thích đáng cho thi đua, khen thưởng. Vận động các lực lượng xã hội tài trợ cho công tác thi đua, khen thưởng.

- Tăng cường hình thức khen thưởng, khen thưởng đúng người, đúng việc, phù hợp với quy định hiện hành.

IX. Nhiệm vụ 9: Các công tác khác

1. Công tác đội thiếu niên:

1.1. Chỉ tiêu:

- Hoàn thành chỉ tiêu phong trào Kế hoạch nhỏ.

- Kết nạp 100% hs lớp 3 vào Đội vào tháng 3/2026

1.2. Biện pháp:

- Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động học tập, vui chơi văn nghệ, TDTT bằng các hình thức vừa chơi, vừa học, thi đua giữa các Chi đội, các Sao.

- Phát động trong Đội viên phong trào học tập “Giúp bạn cùng tiến”.

- Thực hiện có hiệu quả bản tin Liên đội. Phát động mạnh mẽ các chiến dịch tuyên truyền.

- Tổ chức các hoạt động tại Liên đội thật phong phú, đa dạng để các đội viên tìm hiểu về lịch sử, văn hóa, truyền thống.

2. Phổ biến giáo dục pháp luật, ATGT

2.1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; xác định giáo dục pháp luật là tiền đề mang tính quyết định đến việc hình thành và nâng cao ý thức pháp luật cho CB, GV, NV, HS.

- Nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục của địa phương, đơn vị để có kiến nghị các biện pháp xử lý phù hợp, nhằm nâng cao hiệu quả công tác thi hành pháp luật.

- Tiếp tục cung cấp những kiến thức cơ bản về Luật giao thông, tổ chức rèn luyện và nâng cao ý thức chấp hành Luật, từng bước hình thành ý thức, hành vi, tình cảm và thói quen tốt khi tham gia giao thông trên đường phố trong đội ngũ CBQL, GV, NV, HS.

- Giúp HS có ý thức đồng tình, ủng hộ và động viên gia đình cùng thực hiện Luật giao thông nhằm đảm bảo sinh mạng và tài sản cá nhân cùng đảm bảo trật tự an ninh xã hội.

- Giải quyết tình trạng ùn tắc giao thông trước cổng trường và giảm thiểu đến mức tối đa tình trạng vi phạm Luật giao thông trong CB, GV, NV và HS.

2.2. Các giải pháp thực hiện

- Tổ chức Lễ phát động “Tháng an toàn giao thông”
- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến sâu rộng trong CB, GV, NV và CMHS về nội dung Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.
- Duy trì và củng cố Ban an toàn giao thông nhà trường, với nhiệm vụ đẩy mạnh công tác giáo dục, tuyên truyền ý thức chấp hành luật giao thông trong học sinh, đề ra các biện pháp giữ gìn trật tự ATGT trước cổng trường.
- Đưa nội dung “Hưởng ứng Tháng an toàn giao thông” vào các tiết sinh hoạt tập thể của lớp nhằm phổ biến rộng rãi đến từng HS. Tổ chức họp CMHS đầu năm học, GVCN phổ biến đến CMHS về chủ trương, biện pháp của Ngành GD&ĐT, của nhà trường trong việc ý thức giữ gìn trật tự an toàn giao thông trước cổng trường khi đưa đón con em.
- Mời công an Xã nói chuyện chuyên đề, tổ chức các cuộc thi trong HS, GV tìm hiểu về luật giao thông đường bộ dưới các hình thức.
- Tổ chức phổ biến kịp thời, thường xuyên chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các văn bản pháp luật mới ban hành liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo và các quy định pháp luật phù hợp với từng đối tượng thuộc phạm vi quản lý.
- Chỉ đạo GV lồng ghép giáo dục pháp luật cho HS thông qua bài giảng một cách hợp lý, phối hợp giáo dục pháp luật với giáo dục đạo đức, gắn việc giảng dạy và học tập pháp luật với rèn luyện KNS cho HS nhằm củng cố kiến thức pháp luật đã học trong chương trình, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong tìm hiểu kiến thức pháp luật và vận dụng pháp luật trong xử lý tình huống thực tế.
- Đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; chú trọng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) cho người học; tăng cường sự phối hợp giữa ngành giáo dục, ngành tư pháp và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai công tác PBGDPL.
- Tiếp tục quan tâm tăng cường triển khai công tác PBGDPL về phòng, chống dịch bệnh với nội dung, hình thức phổ biến, tuyên truyền phù hợp với điều kiện, tình hình phòng, chống dịch bệnh của địa phương và hướng dẫn của các cơ quan chức năng.
- Tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật 09/11 năm 2021, trong đó nội dung tuyên truyền, phổ biến bám sát theo hướng dẫn của ngành Tư pháp; tập trung hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong các buổi sinh hoạt dưới

cờ, sinh hoạt lớp, phát thanh măng non, Trang thông tin điện tử, mạng xã hội; tổ chức lồng ghép hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật kết hợp với các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao... ; các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật tổ chức thường xuyên, liên tục trong cả năm, đặc biệt trong 02 tháng cao điểm (tháng 10 và 11/2025).

3. Đảm bảo công tác an toàn trường học

3.1. Mục tiêu

- Đảm bảo an toàn khi học sinh học tập và vui chơi
- Đảm bảo an toàn khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh

3.2. Các giải pháp thực hiện

- Rà soát cơ sở vật chất từ đầu năm học: bảo dưỡng hệ thống quạt trần, kiểm tra các hành lang, cắt tỉa các cành cây bị khô héo.

- Tổ chức thực hiện tốt các quy định về công tác y tế trường học. Nâng cao vai trò của nhân viên y tế. Thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho HS. Hàng tháng có bài viết tuyên truyền cho HS về phòng chống dịch bệnh. Chuẩn bị tốt các điều kiện cho công tác phòng, chống dịch.

- BGH thường xuyên kiểm tra nhắc nhở việc lên lớp của học sinh, chấn chỉnh kịp thời khi phát hiện GV xử lý HS, HS xử lý HS.

4. Công tác PCTN, lãng phí tiêu cực

4.1. Mục tiêu

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và quyết tâm của CB, GV, NV và HS trong toàn trường đối với việc phòng chống tham nhũng trong nhà trường.

- Ngăn chặn, phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng trong nhà trường, bảo đảm mọi hoạt động trong nhà trường đều công khai minh bạch, góp phần sử dụng một cách có hiệu quả các nguồn lực phục vụ cho phát triển giáo dục.

- Thực hiện nhiệm vụ, biện pháp chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải được tiến hành đồng bộ từ lãnh đạo nhà trường đến CB, GV, NV. Gắn nhiệm vụ phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”.

4.2. Các giải pháp thực hiện

- Phát huy vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Ban phòng chống tham nhũng (PCTN).

- Phát động toàn thể CB, GV, NV, HS đóng góp ý kiến về biện pháp PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại nhà trường.

- Gắn việc tổ chức thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh” với thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua trong toàn trường. Tập trung chỉ đạo nâng cao ý thức cần, kiệm, liêm, chính, chí, công, vô tư.

- Gắn việc thực hiện phòng chống tham nhũng, lãng phí với xét các danh hiệu thi đua cuối năm.

- Xử lý nghiêm minh đối với các trường hợp vi phạm quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm hoặc lợi dụng quyền tố cáo để vu khống, xuyên tạc, gây mất đoàn kết nội bộ.

- Thực hiện tốt chế độ sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định của các cấp, các ngành.

5. Công tác tài chính

5.1. Chỉ tiêu: Công tác tài chính của nhà trường xếp loại tốt.

5.2. Các giải pháp thực hiện

- Thực hiện đúng chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.
- Mở đầy đủ các loại sổ sách chứng từ kế toán theo quy định.
- Lập dự toán bổ sung lương mới.
- Lập bảng danh sách nâng lương hàng năm cho CB-GV-CNV.
- Đối chiếu bảo hiểm xã hội hàng quý.
- Tham mưu tốt việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo nghị định.
- Tham mưu với hiệu trưởng về công tác xã hội hóa giáo dục và thoả thuận với cha mẹ học sinh các khoản đóng góp theo công văn của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình,

- Thu chi về tài chính và các khoản đóng góp của học sinh đúng định mức, đúng chế độ quy định, hạch toán đầy đủ, đúng chế độ kế toán, không bỏ ngoài sổ sách các khoản thu chi có liên quan.

- Thực hiện lập, nộp báo cáo tài chính và báo cáo có liên quan đến công tác tài chính đầy đủ, đúng thời gian quy định. Lập bảng đối chiếu thu chi hàng quý với kho bạc nhà nước.

- Kiểm kê tài sản cuối năm.

- Các khoản thu năm học 2025 - 2026 thực hiện theo công văn của UBND tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện các khoản thu, chi trong các trường học năm học 2025 - 2026.

- Công khai cam kết chất lượng giáo dục; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

- + Thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 và thông tư 61/2017/TT-

BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của BTC về việc Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

+ Thông tư 90/2018/TT-BTC Sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 61/ 2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ bằng các hình thức.

6. Chế độ thông tin báo cáo

6.1. Mục tiêu

- 100% GV, NV thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo.
- Các báo cáo từ cá nhân, tổ khối, đoàn thể đến nhà trường nộp đúng, đủ theo quy định

6.2. Các giải pháp thực hiện

- Xây dựng được chế độ thông tin, báo cáo rõ ràng và tổ chức hướng dẫn CB, GV, NV thực hiện.

- Hiệu trưởng nghiên cứu các văn bản, các quy định để xây dựng dự thảo chế độ thông tin báo cáo của đơn vị. Tổ chức cho CB, GV, NV đóng góp ý kiến để hoàn thiện quy định chế độ thông tin, báo cáo và tổ chức hướng dẫn cho các đối tượng liên quan thực hiện.

- Theo dõi việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo. Hàng tháng, nhân viên văn phòng tổng hợp ý kiến đánh giá việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo trình Hiệu trưởng đánh giá trong phiên họp hội đồng sư phạm. Đưa việc thực hiện quy định về chế độ thông tin, báo cáo vào biểu điểm đánh giá thi đua của CB, GV, NV.

- Xây dựng dữ liệu của nhà trường; cải cách hành chính; triển khai việc thu dịch vụ không dùng tiền mặt; dạy học trực tuyến, dạy học kết nối.

7. Công tác truyền thông và xã hội hoá giáo dục

*** Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học và huy động cộng đồng**

- Xây dựng kế hoạch truyền thông giáo dục của nhà trường, lan tỏa hình ảnh tích cực đến phụ huynh và xã hội.

- Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại địa phương, chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục, tạo ra sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục, đặc biệt là việc triển khai đổi mới chương trình, SGK mới.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của ngành về đổi mới và phát triển giáo dục; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các

cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành, tạo niềm tin trong xã hội.

- Thành lập Ban truyền thông do đ/c Đinh Thị Huệ làm trưởng Ban. Tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường; tập huấn cho CB phụ trách truyền thông nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục và đơn vị.

- Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của trường, của ngành, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Thực hiện hiệu quả trang thông tin điện tử của nhà trường, thường xuyên đăng hình ảnh, tin, bài về những hoạt động tiêu biểu, sáng tạo của nhà trường. Lưu giữ hình ảnh hoạt động của nhà trường để bổ sung vào phòng truyền thống và phục vụ các hoạt động tổng kết, tuyên truyền.

- Thực hiện công tác XHH giáo dục theo đúng các công văn hướng dẫn: Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 Quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Công khai minh bạch các khoản đóng góp, đảm bảo nguyên tắc “tự nguyện, công khai, minh bạch”.

- Tạo sự đồng thuận của phụ huynh và cộng đồng trong việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục toàn diện học sinh.

- Tăng cường mở rộng và huy động lực lượng ngoài nhà trường quan tâm, chăm lo tới công tác giáo dục toàn diện của nhà trường (Đảng ủy, UBND, các ban ngành đoàn thể trong xã, các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp và cá nhân trên địa bàn,...).

8. Thực hiện quy chế dân chủ

- HT ra QĐ ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở tại Trường Tiểu học Giao Thiện.

- Công khai quy chế đến CB, GV, NV; đăng lên trang website của nhà trường.

- Mục đích thực hiện dân chủ:

- + Phát huy quyền làm chủ của công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị (Hiệu trưởng).

+ Góp phần xây dựng đội ngũ viên chức, người lao động (sau đây viết tắt là VC, NLD) có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của giáo dục và đào tạo.

+ Phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân

9. Công tác Y tế học đường

9.1. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh được giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh chung, vệ sinh cá nhân, sức khỏe răng miệng, được khám sức khỏe và chăm sóc răng miệng. ý thức phòng chống bệnh học đường...

- 100% học sinh, giáo viên được phục vụ đủ nước uống, nước sạch cho nhu cầu vệ sinh cá nhân.

- 100% học sinh thực hiện việc đóng BHYT theo Luật

9.2. Biện pháp:

- Thường xuyên kiểm tra vệ sinh cá nhân học sinh, giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh chung, ý thức phòng bệnh học đường, giáo dục sức khỏe răng miệng, sốt xuất huyết, tay chân miệng...

- Hướng dẫn, kiểm tra việc kê bàn ghế đúng vị trí, đúng quy định về khoảng cách.

- Phòng học đảm bảo thoáng khí, đủ ánh sáng

- Đảm bảo đủ nước cho học sinh thực hiện vệ sinh cá nhân.

- Nước uống phải đảm bảo chất lượng, đủ uống,

- Vận động CB-GV-CNV tham gia hiến máu nhân đạo, bảo hiểm y tế.

- Đảm bảo tủ thuốc y tế đủ thuốc, có giường cho trẻ mệt nằm nghỉ, thực hiện theo dõi thể lực cho học sinh.

- Làm tốt công tác phòng chống dịch ở mọi thời điểm và mọi nơi.

- Tuyên truyền để 100% học sinh thực hiện việc đóng BHYT theo Luật BHYT

10. Công tác văn thư:

- Nhận và chuyển công văn đúng hạn. Chuyển văn bản cho lãnh đạo xem xét để có ý kiến phân phối, chỉ đạo giải quyết.

- Phân loại các văn bản, vào sổ đăng kí văn bản, ghi đầy đủ (số công văn, nơi gửi, người nhận), lưu công văn một cách khoa học, dễ tìm.

- Sử dụng sổ giao nhận khi chuyển công văn đến các bộ phận liên quan.

- Giúp việc ban giám hiệu và thực hiện các nhiệm vụ đột xuất khác.

Phần thứ tư

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng: Đ/c Vũ Bình Xuyên

- Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền;

- Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó;

- Phân công, quản lí, đánh giá, xếp loại; tham gia quá trình tuyển dụng, chuyển chuyên; khen thưởng, thi hành kỉ luật đối với giáo viên, nhân viên theo quy định;

- Quản lí hành chính; quản lí và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường;

- Quản lí học sinh và tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường; tiếp nhận, giới thiệu học sinh chuyển trường; quyết định khen thưởng, kỉ luật, phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại, danh sách học sinh lên lớp, ở lại lớp; tổ chức kiểm tra, xác nhận việc hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh trong nhà trường và các đối tượng khác trên địa bàn trường phụ trách;

- Dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lí; thực hiện giảng dạy bình quân 2 tiết trong một tuần; được hưởng chế độ phụ cấp và các chính sách ưu đãi theo quy định;

- Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và tạo điều kiện cho các tổ chức chính trị - xã hội trong nhà trường hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục;

- Thực hiện xã hội hoá giáo dục, phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.

- Phụ trách chỉ đạo các lĩnh vực:

+ Công tác chính trị tư tưởng.

+ Công tác tổ chức, Kế hoạch.

+ Công tác thi đua khen thưởng và kỉ luật.

+ Công tác tài chính, cơ sở vật chất trường học.

+ Công tác xã hội hóa giáo dục.

- Trực tiếp chỉ đạo các bộ phận: Kế toán; y tế; hành chính, văn thư.

- Làm chủ tài khoản.

2. Phó Hiệu trưởng

* Phó Hiệu trưởng: Trần Thị Quế

Giúp hiệu trưởng phụ trách, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng các mảng công việc sau:

- Làm trưởng khu A (Xóm 4). Quản lý hành chính quản trị và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về các hoạt động diễn ra tại khu A; chịu trách nhiệm tiếp dân và giải quyết các vấn đề ở khu A; giải quyết các vấn đề ở khu B tại thời điểm đi trực ở khu B. Các vấn đề vượt quá chức năng quyền hạn thì phải kịp thời báo cáo với hiệu trưởng.

- Chỉ đạo công tác chuyên môn và các hoạt động ngoài giờ khác ở khu A. Phối kết hợp với các đ/c Giám hiệu khác để đảm bảo chất lượng hiệu quả và không trái với chủ trương nhiệm vụ chung của Ban Giám hiệu và của nhà trường.

- Chỉ đạo chuyên sâu và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về chất lượng đại trà toàn trường; Chỉ đạo chuyên sâu chuyên môn khối 1, khối 2 và khối 3. Lập kế hoạch chuyên môn, kế hoạch giáo dục, các kế hoạch có liên quan đến chất lượng dạy - học. Chỉ đạo và chịu trách nhiệm việc ra các đề kiểm tra, đề khảo sát khối 1, khối 2 và khối 3. Thi GVCNG khối 1, khối 2 và khối 3.

- Duyệt hồ sơ, sổ sách giáo viên khối 1, khối 2 và khối 3.; Duyệt giáo án của tổ, khối trưởng khối 1, tổ trưởng, tổ phó tổ 2&3 và ủy quyền cho tổ, khối trưởng khối 1 tổ trưởng, tổ phó tổ 2&3 duyệt giáo án của giáo viên ở tổ khối 1, khối 2 và khối 3

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về công tác: xây dựng các kế hoạch BDTX, kiểm tra nội bộ, thi đua khen thưởng và kỉ luật, công tác nội vụ trong trường; công tác đối ngoại, xã hội hóa giáo dục.

- Chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về việc thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục và chống mù chữ, giáo dục khuyết tật hòa nhập, công tác tuyển sinh, huy động trẻ đi học đúng tuổi, trẻ bỏ học đến trường, tập hợp các thống kê CSDL ngành, PMIS, EMIS,...

- Cùng với Ban giám hiệu chỉ đạo về công tác kiểm định chất lượng, công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia, xây dựng Thư viện tiên tiến, xây dựng trường Xanh –sạch – Đẹp – An toàn..

- Dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lí; thực hiện giảng dạy bình quân 4 tiết trong một tuần; được hưởng chế độ phụ cấp và các chính sách ưu đãi theo quy định;

- Thực hiện các nhiệm vụ đột xuất ngoài chuyên môn của nhà trường.

*** Phó Hiệu trưởng: Lê Xuân Quý**

Giúp hiệu trưởng phụ trách, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng các mảng công việc sau:

- Làm trưởng khu B (Xóm 6). Quản lý hành chính quản trị và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về các hoạt động diễn ra tại khu B; chịu trách nhiệm tiếp dân và giải quyết các vấn đề ở khu B; giải quyết các vấn đề ở khu A tại thời điểm đi trực ở khu A. Các vấn đề vượt quá chức năng quyền hạn thì phải kịp thời báo cáo với Hiệu trưởng.

- Chỉ đạo công tác chuyên môn và các hoạt động ngoài giờ khác ở khu B. Phối kết hợp với các đ/c Giám hiệu khác để đảm bảo chất lượng hiệu quả và không trái với chủ trương nhiệm vụ chung của Ban Giám hiệu và của nhà trường.

- Chỉ đạo chuyên sâu và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về chuyên môn khối 4&5. Cùng với Ban giám hiệu lập kế hoạch chuyên môn, các kế hoạch có liên quan đến chất lượng dạy - học. Chỉ đạo và chịu trách nhiệm về việc ra các đề kiểm tra, đề khảo sát khối 4&5

- Phụ trách Lễ tri ân và tiễn HS lớp 5 ra trường.

- Duyệt hồ sơ, sổ sách giáo viên khối 4&5; Duyệt giáo án của tổ, khối trưởng khối 4&5 và ủy quyền cho tổ, khối trưởng khối 4&5 duyệt giáo án của giáo viên ở tổ khối đó

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về công tác: xây dựng các kế hoạch, BDTX, kiểm tra nội bộ, thi đua khen thưởng và kỉ luật, công tác nội vụ trong trường; công tác đối ngoại, xã hội hóa giáo dục.

- Phụ trách và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng tất cả các mảng phong trào giáo dục, các cuộc thi, giao lưu: Thi GVCNG; Hùng biện Tiếng anh, Thể dục thể thao, An toàn giao thông, mảng viết chữ đúng viết đẹp của HS; thi vẽ tranh, thi văn nghệ, các cuộc thi có liên quan đến công nghệ và các cuộc thi khác; Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, giáo dục ngoài giờ lên lớp, ...

- Cùng với đ/c Trần Thị Quế tập hợp các thống kê CSDL ngành, PMIS, EMIS,... chỉ đạo về việc thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục và chống mù chữ, giáo dục khuyết tật hòa nhập, công tác tuyển sinh, huy động trẻ đi học đúng tuổi, trẻ bỏ học đến trường,

- Cùng với Ban giám hiệu chỉ đạo về công tác kiểm định chất lượng, công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia, xây dựng Thư viện tiên tiến, xây dựng trường Xanh –sạch – Đẹp – An toàn.

- Dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý; thực hiện giảng dạy bình quân 4 tiết trong một tuần; được hưởng chế độ phụ cấp và các chính sách ưu đãi theo quy định;

- Thực hiện các nhiệm vụ đột xuất ngoài chuyên môn của nhà trường.

3. Tổ chuyên môn

- Căn cứ kế hoạch năm học của nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động tổ theo tháng, học kỳ và cả năm học.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, trao đổi phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, xây dựng học liệu.

- Tham mưu đề xuất các điều kiện phục vụ dạy học: thiết bị, đồ dùng, tài liệu tham khảo.

- Đánh giá, xếp loại giáo viên trong tổ theo chuẩn nghề nghiệp, báo cáo kết quả cho Ban giám hiệu.

- Phối hợp với các đoàn thể trong trường để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh.

4. Giáo viên, nhân viên

- Thực hiện nghiêm túc sự phân công của Ban giám hiệu và tổ chuyên môn.

- Giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch bài dạy, tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục học sinh theo chương trình GDPT 2018.

- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn do ngành và nhà trường tổ chức.

- Tích cực đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT, tự làm đồ dùng dạy học, sử dụng hiệu quả thiết bị hiện có.

- Nhân viên thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao; phối hợp với giáo viên trong việc chăm sóc, quản lý học sinh, đảm bảo cơ sở vật chất và môi trường giáo dục an toàn.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên chịu trách nhiệm cá nhân trước Hiệu trưởng về hiệu quả công việc được giao.

IV. PHÂN BỐ NGUỒN LỰC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Kinh phí và các điều kiện khác
1. Nhiệm vụ 1: Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua	Từ tháng 9/2025 Đến tháng 6/2026	HT, Phó HT	Tất cả CB, GV, NV	Ngân sách chi TX
2. Nhiệm vụ 2: Nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục	Từ tháng 9/2025 Đến tháng 6/2026	HT, Phó HT	Tất cả CB, GV, NV	Ngân sách chi TX
3. Nhiệm vụ 3: Tổ chức dạy học môn tiếng Anh và Tin học	Từ tháng 9/2025 Đến tháng 6/2026	HT Phó HT	Tất cả CB, GV, NV	Ngân sách chi TX,
4. Nhiệm vụ 4: Triển khai các mô hình giáo dục	Từ tháng 9/2025 Đến tháng 6/2026	HT Phó HT	Tất cả CB, GV, NV	Ngân sách chi TX nguồn XHH GD
5. Nhiệm vụ 5: Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục	Từ tháng 8/2025 Đến tháng 6/2026	HT, Phó HT	Tất cả CB, GV, NV	Ngân sách chi TX, các nguồn khác
6. Nhiệm vụ 6: Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá và phát triển năng lực số	Từ tháng 9/2025 Đến tháng 6/2026	HT, Phó HT	Tất cả CB, GV, NV	Ngân sách chi TX
7. Nhiệm vụ 7: Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục	Từ tháng 9/2025 Đến tháng 6/2026	HT, Phó HT	Tất cả CB, GV, NV	Ngân sách chi TX
8. Nhiệm vụ 8: Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học;	Từ tháng 9/2025 Đến tháng	HT, Phó HT	Tất cả CB, GV, NV	Ngân sách chi TX

tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; Thực hiện các phong trào thi đua	6/2026			
9. Nhiệm vụ 9: Các công tác khác	Từ tháng 9/2025 Đến tháng 6/2026	HT, Phó HT	Tất cả CB, GV, NV	Ngân sách chi TX

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Bình Xuyên

THÁNG 9/2025

STT	Nội dung công việc	Người phụ trách	Ghi chú
1	Khai giảng năm học mới (5/9) bắt đầu học kỳ 1 (ngày 8/9)	BGH	
2	Ổn định nề nếp dạy và học	TPT đội, GVCN	
3	Thực hiện chương trình tuần 1;2;3;4	GVCN, GV bộ môn	
4	Xây dựng kế hoạch năm học	HT, các TTCM	
5	Kiểm tra nề nếp DH đầu năm học	HT	
6	Kiểm tra nề nếp các lớp	TPT đội	
7	Thành lập các câu lạc bộ	HT	
8	T/c Hội nghị nhà giáo và người lao động	CB, GV, NV	
9	Đại hội liên Đội (chiều thứ sáu ngày 26/9)	TPT đội, GVCN	
10	Hoàn thành nhập cơ sở dữ liệu ngành	đ/c Quế	
11	Báo cáo số liệu đầu năm học	đ/c Quế	
12	Nhập máy thống kê, báo cáo về công tác CSDL ngành	đ/c Quế	
13	Hội nghị CMHS đầu năm học	BGH, GVCN, GVBM	
14	Duyệt kế hoạch tổ, kế hoạch cá nhân và các bộ phận	HT	
15	Khám sức khỏe cho HS	Nhân viên Y tế, GVCN	
16	Tham gia SHCM cụm trường	HT, GV cốt cán	

Nội dung phát sinh trong tháng

.....

.....

.....

.....

.....

THÁNG 4/2026

STT	Nội dung công việc	Người phụ trách	Ghi chú
1	Thực hiện chương trình tuần 30, 31, 32, 33	GVCN, GV bộ môn	
2	Khảo sát HS do Sở GD tổ chức	GVCN lớp 3,4,5; GV dạy TA	
3	Tham gia thi GV làm công tác chủ nhiệm giỏi do Sở GD&ĐT tổ chức	GV được lựa chọn dự thi	
4	Khám sức khỏe lần 2 cho HS	Nhân viên y tế	
5	Rà soát danh sách trẻ sinh năm 2020, xây dựng dự kiến Kế hoạch tuyển sinh lớp 1 năm học 2026-2027.	BGH	
6	Tổ chức CT: “Mừng non sông thống nhất” (Tuyên truyền, giáo dục cho HS hiểu về lịch sử, truyền thống, ý nghĩa ngày giải phóng miền Nam)	Tất cả CB, GV, NV, HS, PH	
7	Tham gia ngày hội STEM cấp tỉnh.	GV, HS có sản phẩm được trưng bày	
8	Giao lưu Viết chữ đúng và đẹp cấp cụm trường	HS được lựa chọn	
9	Sinh hoạt chuyên môn cụm trường	HT, GV cốt cán	

Nội dung phát sinh trong tháng

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THÁNG 5/2026

STT	Nội dung công việc	Người phụ trách	Ghi chú
1	Thực hiện chương trình tuần 34, 35, 36	GVCN, GV bộ môn	
2	Kiểm tra chất lượng cuối năm học	HT, các TTCM	
3	Xét Hoàn thành CTTH, HT CT lớp học; Bình xét thi đua. Hoàn thiện các loại hồ sơ.	BGH, Ban thi đua	
4	Xây dựng các báo cáo đánh giá cuối năm; hoàn thiện các thông tin trên CSDL ngành.	BGH, các bộ phận liên quan	
5	Đánh giá Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp, đánh giá công chức, viên chức...	HT, HP, GV, NV	
6	Hội nghị CMHS cuối năm học	HT, GVCN	
7	Quyết toán tài chính theo năm học	HT, Tài vụ	
8	Tổng kết năm học, bàn giao HS về địa phương.	BGH + TPT Đội	
9	Dự Hội nghị hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 1 năm học 2026 – 2027	HT	
10	Kiểm kê cơ sở vật chất các lớp học, các phòng chức năng, tài sản nhà trường.	HT, kế toán, GVCN, GV phụ trách các phòng	

Nội dung phát sinh trong tháng

.....

.....

.....

.....

.....

